

*Phường 12, ngày 04 tháng 04 năm 2019*

Số: 46 /KH-UBND

## **KẾ HOẠCH**

### **Khảo sát, rà soát lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019-2020**

Căn cứ Kế hoạch số 3355/KH-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 10 về Khảo sát, rà soát lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020;

Thực hiện Hướng dẫn 3322/UBND-VX ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Ban Giám nghèo bền vững Quận 10 về việc khảo sát, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020;

Nhằm xác định chính xác về số lượng và danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn Thành phố giai đoạn 2019 - 2020 (tại thời điểm 01/01/2019) làm cơ sở cho việc thực hiện các chính sách hỗ trợ, chăm lo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo ngay từ đầu năm 2019; Ủy ban nhân dân Phường 12 xây dựng kế hoạch khảo sát, rà soát lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

1. Xây dựng cơ sở dữ liệu, danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2019 - 2020 nhằm hoạch định và tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo, an sinh xã hội và các chính sách kinh tế - xã hội khác của Thành phố, đảm bảo đúng đối tượng thụ hưởng, đáp ứng kịp thời và đầy đủ các nhu cầu xã hội cơ bản đang còn thiếu hụt của người nghèo, hộ nghèo và hộ cận nghèo; tạo điều kiện hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo từng bước vươn lên trong cuộc sống, thoát nghèo bền vững.

2. Tập trung chuẩn bị và tổ chức thực hiện cuộc khảo sát, rà soát (gọi chung là khảo sát) ở từng khu phố trên địa bàn phường. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung sửa đổi, bổ sung Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 trong nội bộ Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và cán bộ công chức phường, đến Ban điều hành khu phố, tổ dân phố và nhất là các hộ dân đang sinh sống trên địa bàn; lựa chọn lực lượng khảo sát có trình độ, nhiệt tình, trách nhiệm, tổ chức tập huấn kỹ nội dung và cách thức tổ chức thực hiện khảo sát.

3. Đảm bảo thực hiện khảo sát đúng quy trình và thời gian kế hoạch đề ra; tính toán khối lượng công việc khảo sát hợp lý, khoa học tiết kiệm thời gian và công sức.

## II. PHẠM VI KHẢO SÁT:

Thực hiện tại 8 khu phố trên địa bàn dân cư của phường 12 thuộc quận 10.

## III. ĐỐI TƯỢNG KHẢO SÁT, RÀ SOÁT:

### 1. Đối tượng khảo sát:

- Hộ dân sinh sống tại địa phương có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú ổn định trên 6 tháng có khả năng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2019 - 2020 (hộ dân có từ 02 đặc điểm nhận diện trở xuống theo các đặc điểm nhận diện hộ dân để phát phiếu khảo sát trong mẫu 01/DS).

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo vượt chuẩn cận nghèo Thành phố giai đoạn 2016 - 2020 trong 02 năm 2016 - 2017.

### 2. Đối tượng rà soát:

Căn cứ kết quả danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ vượt chuẩn cận nghèo được bình nghị, công nhận tại thời điểm kiểm tra hiệu quả giảm nghèo năm 2018 (tại thời điểm 31/12/2018) đối với hộ có mức thu nhập và thiếu hụt đa chiều thuộc chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo mới vẫn được tiếp tục sử dụng, rà soát (điều chỉnh những thay đổi đầu năm 2019 nếu có) và đưa vào danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố giai đoạn 2019 - 2020 mà **không tổ chức khảo sát lại những đối tượng này.**

### 3. Nội dung, phương pháp khảo sát:

#### 3.1 Nội dung khảo sát:

3.1.1 Khảo sát về tiêu chí thu nhập: ***chuẩn hộ nghèo là hộ có thu nhập từ 28 triệu đồng/người/năm trở xuống; chuẩn hộ cận nghèo là hộ có thu nhập trên 28 triệu đến 36 triệu đồng/người/năm.***

3.1.2 Khảo sát về tiêu chí mức độ thiếu hụt các chiều nghèo: 05 chiều (Giáo dục - đào tạo, y tế, việc làm- bảo hiểm xã hội, điều kiện sống, tiếp cận thông tin), 11 chỉ số đo lường (Trình độ giáo dục người lớn, tình trạng đi học trẻ em, trình độ nghề, tiếp cận dịch vụ y tế, bảo hiểm y tế, việc làm, bảo hiểm xã hội, nhà ở, nguồn nước sinh hoạt, sử dụng viễn thông, tài sản phục vụ tiếp cận thông tin).

3.1.3 Khảo sát thu thập thông tin chung đối với chủ hộ và thành viên hộ.

#### 3.2 Phương pháp, công cụ khảo sát, thu thập thông tin:

- Cuộc khảo sát thu thập thông tin hộ dân lần này được thực hiện theo phương pháp rà soát những hộ đã được khảo sát đầu giai đoạn 2016 - 2020 (hộ đã có mã số hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2016 - 2020 nhưng đã vượt mức chuẩn cận nghèo Thành phố giai đoạn 2016 - 2020 trong năm 2016 - 2017; hộ đã được khảo sát và bình nghị là hộ không nghèo giai đoạn 2016 - 2020) và hộ dân (chưa

được khảo sát đầu giai đoạn 2016 - 2020) có khả năng trong chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020.

- Cộng tác viên phường phối hợp với Tổ trưởng tổ dân phố để thực hiện rà soát lại thông tin những hộ đã được khảo sát đầu giai đoạn 2016 - 2020 bằng phiếu kiểm tra hiệu quả (Mẫu 10/PKTHQGN\_19) và phiếu rà soát (Mẫu 02/DSRS\_CCVC); khảo sát hộ dân bằng phiếu khảo sát thực trạng đời sống dân cư (Mẫu 01/PKSTTĐSDC và Mẫu 01/PBSTT), sau đó nộp lại các phiếu cho Ban Giảm nghèo bền vững phường.

#### **IV. THỜI GIAN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN KHẢO SÁT:**

**1. Thời điểm khảo sát:** ngày 01 tháng 01 năm 2019.

**2. Thời gian thực hiện khảo sát:** từ ngày 08 tháng 4 năm 2019 đến ngày 21 tháng 5 năm 2019.

**3. Nội dung công việc thực hiện:**

**3.1 Từ ngày 04/4/2019 đến ngày 07/4/ 2019 (4 ngày):** xây dựng kế hoạch, triển khai, tuyên truyền, thông tin về kế hoạch rà soát, khảo sát lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020.

\* Ủy ban nhân dân phường 12: thành lập **Tổ công tác** gồm 5 thành viên như sau:

|                            |                         |            |
|----------------------------|-------------------------|------------|
| 1. Ông Trần Hà Quang Trung | CT UBND/Trưởng Ban GNBV | Tổ trưởng  |
| 2. Ông Nguyễn Hồng Phong   | PCT UBND/Phó Ban GNBV   | Tổ phó     |
| 3. Bà Phạm Thị Huế         | CT UB MTTQ              | Thành viên |
| 4. Ông Lý Nguyên Trung     | Chuyên trách LĐT&XH     | Thành viên |
| 5. Bà Bùi Thị Kim Ngân     | Chuyên trách GNBV       | Thành viên |

\* **Tổ công tác có trách nhiệm:**

- Hướng dẫn, theo dõi tiến độ, giám sát và tổng hợp kết quả khảo sát, rà soát báo cáo Ủy ban nhân dân phường và Ủy ban nhân dân quận.

- Chỉ đạo Ban giảm nghèo bền vững phường xây dựng và triển khai kế hoạch khảo sát, rà soát lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020 (gửi về Ban Giảm nghèo bền vững Quận **trước ngày 08 tháng 4 năm 2019**).

- Chỉ đạo Ban giảm nghèo bền vững chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ, giám sát và tổng hợp kết quả khảo sát báo cáo Ủy ban nhân dân phường và Ủy ban nhân dân quận.

- Phân công lực lượng cộng tác viên khảo sát của phường.

Lưu ý:

- Cộng tác viên khảo sát là thành viên Ban Giảm nghèo bền vững phường, cán bộ các ban, ngành, đoàn thể của phường, Trưởng ban điều hành khu phố, tổ trưởng tổ dân phố, tổ trưởng tổ tự quản giảm nghèo.

- Cộng tác viên có trách nhiệm tiếp nhận danh sách hộ được khảo sát và phiếu khảo sát của Ban Giảm nghèo bền vững phường giao để thực hiện khảo sát.

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ khảo sát, công tác bình nghị, công khai do Quận, Phường tổ chức.

**3.2 Từ ngày 07/4/2019 đến ngày 18/4/2019 (15 ngày):** Lập danh sách hộ dân có khả năng nằm trong chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020 và thực hiện rà soát, khảo sát:

- Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo vượt chuẩn cận nghèo giai đoạn 2016 - 2020 trong các năm 2016, 2017 và danh sách hộ dân đã được khảo sát, nhập thông tin vào phần mềm quản lý hộ, bình nghị, công khai lấy ý kiến người dân và được xác định là hộ không nghèo giai đoạn 2016 - 2020 trong các năm 2016, 2017, 2018 nhưng có khả năng trong chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020: thực hiện rà soát, bổ sung và cập nhật thông tin thay đổi của hộ và thành viên hộ (nếu có) (**Mẫu 10/PKTHQGN\_19**)

- Danh sách hộ dân chưa thực hiện khảo sát trong giai đoạn 2016 - 2018 nhưng có khả năng trong chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020: khảo sát bằng phiếu khảo sát thực trạng đời sống dân cư và phiếu bổ sung thông tin thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo (phát phiếu để hộ tự kê khai thông tin tại buổi họp hoặc tại nhà) (**Mẫu 01/PKSTTĐSDC và Mẫu 01/PBSTT**).

Lưu ý:

+ Đối với danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020 còn lại tính đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018 và danh sách hộ vượt chuẩn cận nghèo năm 2018 đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận trong đợt kiểm tra hiệu quả giảm nghèo cuối năm 2018: sử dụng danh sách này để chuyển qua danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo mức chuẩn mới áp dụng giai đoạn 2019 - 2020; **không tổ chức khảo sát mà chỉ rà soát thông tin và đưa vào danh sách những hộ trong chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020**; đồng thời thực hiện khảo sát bổ sung thông tin đối với hộ có thành viên là cán bộ/công chức, viên chức, người lao động đang làm việc trong cơ quan Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội (chỉ khảo sát bổ sung thông tin thành viên từ 18 - 60 tuổi (đối với nam) và 18 - 55 tuổi (đối với nữ) (**Mẫu 02/DSRS\_CCVC**), thông tin thành viên hộ có thay đổi về tuổi và các chỉ số thiếu hụt liên quan đến độ tuổi; cập nhật cắt giảm hộ và thành viên hộ đã chuyển đi nơi khác, chết (hộ chỉ có 01 thành viên); bổ sung thành viên hộ (do mới sinh, mới chuyển đến và ở ổn định lâu dài từ 06 tháng trở lên) tính đến thời điểm rà soát (nếu có) (**Mẫu 10/PKTHQGN\_19**)

+ Đối với các trường hợp **hộ tự nguyện rút tên khỏi Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trong 3 năm (2016-2018)** (các địa phương đã trao đổi thống nhất, giải thích và có biên bản tiếp xúc với hộ) thì không đưa vào danh sách rà soát, khảo sát lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020.

**3.3 Từ ngày 14/4/2019 đến ngày 28/4/2019 (15 ngày):** Nhập thông tin khảo sát, rà soát; tổng hợp danh sách theo các nhóm hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ không nghèo; bình nghị trong dân; niêm yết công khai danh sách đề nghị công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2019 - 2020:

- Từ kết quả thông tin thu thập trên các phiếu khảo sát thực trạng đời sống dân cư (Mẫu 01/PKSTTĐSDC và Mẫu 01/PBSTT, Mẫu 02/DSRS\_CCVC), phiếu kiểm tra hiệu quả giảm nghèo và cập nhật thông tin thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố (viết tắt là phiếu kiểm tra hiệu quả) (Mẫu 10/PKTHQ\_19), Ủy ban nhân dân phường (chuyên trách giảm nghèo phường) tiến hành nhập thông tin phiếu vào phần mềm xử lý dữ liệu và quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2016 - 2020 (viết tắt là phần mềm hộ), để in danh sách bình nghị hộ nghèo (chia làm 3 nhóm hộ 1, 2, 3), hộ cận nghèo (theo mức chuẩn được quy định tại Quyết định số 1066/2019/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020) và hộ không nghèo theo từng tổ dân phố (viết tắt là danh sách bình nghị) để thực hiện bình nghị, công khai trong dân.

- Sau khi họp bình nghị và có kết quả bình nghị của tổ dân phố, Ủy ban nhân dân phường (chuyên trách giảm nghèo phường) chịu trách nhiệm chỉnh sửa, bổ sung thông tin của hộ nghèo, hộ cận nghèo có trong danh sách bình nghị vào phần mềm hộ; sau đó, in ra danh sách đề nghị công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020 của phường để tổ chức họp Thành viên Ban giảm nghèo bền vững phường thống nhất danh sách đề nghị và công khai trong dân trước khi báo cáo Ủy ban nhân dân quận đề nghị phê duyệt kết quả rà soát, khảo sát lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa phương (quy trình tổ chức họp bình nghị, công khai trong dân thực hiện theo hướng dẫn của Thường trực Ban Giảm nghèo bền vững Quận).

- Trên cơ sở thông báo phê duyệt của Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường ban hành quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020 (quy trình công nhận thực hiện theo hướng dẫn của Thường trực Ban Giảm nghèo bền vững Quận).

### **3.4 Tổng hợp báo cáo:**

**04 ngày (từ ngày 29 tháng 4 năm 2019 đến ngày 02 tháng 5 năm 2019)** Ủy ban nhân dân phường tiến hành trích xuất dữ liệu thông tin về khảo sát hộ từ phần mềm quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2016 - 2020 kèm theo quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo gửi về Thường trực Ban giảm nghèo quận **chậm nhất ngày 02 tháng 5 năm 2019.**

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Ban chỉ đạo Giảm nghèo bền vững phường:** chịu trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện kế hoạch; theo dõi, giám sát và báo cáo kết quả

khảo sát, rà soát lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020 cho Ủy ban nhân dân phường.

**2. Bộ phận Kế toán:** chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí khảo sát được phê duyệt theo quy định.

**3. Bộ phận Văn hóa - Thông tin:** phối hợp Thường trực Ban giám nghèo bền vững hướng dẫn, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của cuộc khảo sát lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020.

**4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh Niên Phường 12** tham gia, phối hợp thực hiện kế hoạch này.

Trên đây là kế hoạch khảo sát, rà soát lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo Thành phố giai đoạn 2019 - 2020 của Ủy ban nhân dân Phường 12 Quận 10./. *e*

**Nơi nhận:**

- Phòng LĐTĐ BXH Q10;
- T/t Đảng ủy P12;
- T/t HĐND P12;
- T/t UBND P12;
- Thành viên BGNBV P12;
- Ban ngành, đoàn thể P12;
- 8 BDH khu phố
- 103 Tổ dân phố;
- Lưu: VT, GN<sub>(Trung)</sub>.

